TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày: 06-5-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Nam và bà Phạm Thị Tư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dự là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Vương Khả Nhật Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2021/TLST- HS ngày 31 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. *Họ và tên:* **Nguyễn Mạnh T**, tên gọi khác: T, sinh năm 1986, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Đường T, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Trường S, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1957, cùng trú tại thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; vợ: Vũ Thị Y, sinh năm 1986; con: Có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 03/12/2020 cho đến nay. *Có mặt.*

2. *Họ và tên:* **Phan Hùng L**, tên gọi khác: S, sinh năm 1971, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: đường T, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng và đường L, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Phan A L, sinh năm 1947 và bà Hoàng Thị X, sinh năm 1950, cùng trú tại thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; vợ: Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1972; con: Có 01 con, sinh năm 2003; cùng trú tại đường L, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 03/12/2020 cho đến nay. *Có mặt.*

+ Bị hại: Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1984 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của anh T: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1957

Địa chỉ: Đường T, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

+ Người làm chứng:

1. Ông **Nguyễn Thái S**, sinh năm 1961; địa chỉ: đường L, tổ 10, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

2. Bà **Nguyễn Thị Tuyết H**, sinh năm 1972; địa chỉ: đường L, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

3. Chị **Vũ Thị Y**, sinh năm 1986; địa chỉ: đường T, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh T là người đã có giấy phép lái xe ô tô hạng B2. Ngày 12/11/2019 Nguyễn Mạnh T điều khiển xe ô tô tải, loại 2560kg, biển số 49C – 192.72 cùng Phan Hùng L, sinh năm 1971, trú tại đường L, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng chở 2130kg rau từ huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đi tỉnh Đồng Nai. Đến 19 giờ 50 phút cùng ngày, khi T lưu thông đi đến km 110 + 50m đường Q, xã Đ, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng theo hướng T lưu thông, T điều khiển xe ô tô chạy qua phần đường bên trái để vượt xe ô tô tải đang lưu thông cùng chiều phía trước. Trong khi T vượt thì xe ô tô của T vẫn đang nằm hoàn toàn trong phần đường bên trái, chuẩn bị điều khiển xe qua phần đường bên phải thì phát hiện xe mô tô biển số 49K1 – 523.48 do anh Trần Ngọc T, sinh năm 1984, trú tại thôn 2, xã Đ, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng đang lưu thông ngược chiều phía trước, cách xe của T khoảng 20m. Do khoảng cách gần, T không kịp xử lý nên phía bên trái đầu xe ô tô của T va chạm với phía bên trái đầu xe mô tô do anh T điều khiển tại phần đường bên trái theo hướng di chuyển của xe T. Hậu quả làm anh T tử vong tại Bệnh viện II Lâm Đồng.

Hiện trường xảy ra tai nạn xác định thuộc Km110+50 Q, xã Đ, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng. Đoạn đường trải bê tông nhựa thẳng, phẳng, lòng đường rộng 11m, giữa đường có vạch sơn đơn, màu vàng, đứt nét, rộng 0,15cm, phần đường bên phải rộng 5,37m, làn trong phần đường bên phải rộng 1,80m. Chọn mép đường bên phải theo hướng Tp. Hồ Chí Minh đi Tp. Đ là mép đường chuẩn, hiện trường vụ tai nạn được mô tả như sau:

- Số 01 là vị trí xe ô tô biển số 49C-19272 đỗ đầu xe quay hướng Tp. Hồ Chí Minh, đuôi xe quay hướng Tp. Đ. Tâm đầu trục bánh trước bên trái xe cách mép đường chuẩn 4,90m, cách tim đường 0,46m. Tâm đầu trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 4,88m.

- Số 02 là vị trí mảnh vỡ kính của các phương tiện, không có hình dạng xác định, kích thước (5,20x2,30)m. Tâm mãnh vỡ cách mép đường chuẩn 4,75m, cách tâm bánh trước bên trái xe ô tô tại vị trí Số 01 là 2,60m.

- Số 03 là vị trí vết máu của nạn nhân, không có hình dạng xác định, kích thước (0,57x0,35)m. Tâm vết máu cách mép đường chuẩn 04m, cách tâm vị trí mảnh vỡ tại vị trí Số 02 là 04m.

- Số 04 là vị trí điểm đầu vết cày xước dấu vết đứt nét, kéo dài đến vị trí xe mô tô biển số 49K1-523.48 (số 05). Điểm đầu dấu vết cách mép đường chuẩn 3,20m, cách tâm vết máu tại vị trí Số 03 là 5,30m.

- Số 05 là vị trí xe mô tô biển số 49K1-523.48 xe đổ sang bên trái, đầu xe quay hướng Đà Lạt xiên ra tâm đường. Tâm đầu trục bên trái bánh sau xe cách mép đường chuẩn là 2,60m, cách điểm đầu vết cày xước (Số 04) là 1,75m. Tâm đầu trục bên trái bánh trước xe cách mép đường chuẩn 3,55m**.**

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 350/2019/TT ngày 25/11/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng xác định: Trần Ngọc T tử vong nguyên nhân chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định số 1791/GĐ-PC09 ngày 04/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Giấy phép lái xe số 750139017573 mang tên Nguyễn Mạnh T đề ngày 06/5/2016 là thật.

Bản kết luận giám định số 1832/GĐ-PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Vết trượt xước mất sơn tại mặt trước bên trái cản trước và tại mặt ngoài cánh cửa cabin bên trái xe ô tô biển số 49C-192.72 phù hợp với vết trượt bám dính chất màu xanh da trời tại mặt trước ốp trước bên trái của xe mô tô biển số 49K1-523.48. Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, hai phương tiện lưu thông ngược chiều; không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn; vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường thuộc phần đường lưu thông của xe mô tô biển số 49K1-523.48.

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, Nguyễn Mạnh T đều thừa nhận là người điều khiển xe ô tô biển số 49C-192.72 gây tai nạn cho anh Trần Ngọc T hậu quả làm anh T tử vong. Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm ngày 22/5/2020, Tòa án nhân dân Tp. B, tỉnh Lâm Đồng tuyên phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 12 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Bản án số 43/2020/HS-ST. Ngày 25/5/2020, Nguyễn Mạnh T làm đơn kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 24/8/2020, T khai nhận không phải là người điều khiển xe ô tô biển số 49C-192.72 gây tai nạn dẫn đến cái chết của anh Trần Ngọc T, mà người điều khiển xe ô tô biển số 49C-192.72 gây tai nạn dẫn đến cái chết của anh Trần Ngọc T là Phan Hùng L (người đi cùng xe ô tô với T tại thời điểm gây tai nạn), Phan Hùng L cũng đã thừa nhận là người điều khiển xe ô tô gây tai nạn cho anh Trần Ngọc T. Căn cứ vào diễn biến phiên tòa phúc thẩm nên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã tuyên hủy án điều tra lại theo Bản án số 75/2020/HS-PT.

Kết quả điều tra lại xác định được như sau:

Phan Hùng L có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định và là người lái xe thuê cho Nguyễn Mạnh T. Hằng ngày, sau khi bốc xếp hàng hóa lên xe và điều khiển xe ô tô tải loại 2560kg, biển số 49C-192.72 đi cùng Nguyễn Mạnh T chở rau từ huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đến huyện L, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 12/11/2019, Nguyễn Mạnh T một mình điều khiển xe ô tô biển số 49C-192.72 đi mua rau, củ, quả tại các vựa rau tại huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe đến ngã ba chợ huyện D, tỉnh Lâm Đồng để đón L và đổi vị trí

cho L điều khiển xe, còn T ngồi ở ghế phụ và ngủ trong suốt quá trình xe lưu thông. Sau đó L điều khiển xe ô tô đi trên đường Q theo hướng từ Tp. Đ, tỉnh Lâm Đồng đi Tp. Hồ Chí Minh, khi đến trạm thu phí Liên Đầm, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, Phan Hùng L vẫn là người điều khiển xe ô tô và trả tiền phí rồi tiếp tục điều khiển xe đi về hướng Tp. B, tỉnh Lâm Đồng.

Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến km 110 + 50 Q, xã Đ, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng Phan Hùng L điều khiển xe ô tô chạy lấn hoàn toàn sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô tải (không xác định được biển số) đang lưu thông cùng chiều phía trước theo hướng Tp. Đ đi Tp. Hồ Chí Minh. Sau khi vượt qua xe tải, L thấy xe mô tô biển số 49K1-523.48 do anh Trần Ngọc T, sinh năm 1984, trú tại thôn 2, xã Đ, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng đang lưu thông ngược chiều phía trước, cách xe ô tô tải do L điều khiển khoảng 20m nên L điều khiển xe ô tô chạy xiên về phần đường bên phải. Do khoảng cách gần dẫn đến va chạm phía bên trái đầu xe ô tô của L với phía bên trái đầu xe mô tô do anh T điều khiển, tại phần đường bên trái theo hướng di chuyển xe của L. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông Phan Hùng L gọi Nguyễn Mạnh T dậy nói cho T biết L vừa gây ra tai nạn, đồng thời L bước xuống xe bên tài xế, T xuống xe bên phụ cùng nhau quan sát hiện trường. Sau khi kiểm tra hiện trường thì L đi bộ đến UBND xã Đ, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng báo gây tai nạn rồi quay lại nơi xảy ra tai nạn gặp và nói với T "Em nhận thay giúp cho anh". Lúc này, T nghĩ điều kiện gia đình L khó khăn và bản thân T là chủ xe muốn thuận tiện trong giải quyết việc xin xe nên T đồng ý nhận là người điều khiển xe ô tô tải biển số 49C-192.72 gây tai nạn thay cho L, nên khi Cơ quan chức năng đến làm việc liên quan đến vụ tai nạn giao thông thì T xuất trình giấy tờ và nhận là người điều khiển xe ô tô biển số 49C-192.72 gây tai nạn. Sau đó, Phan Hùng L đi về huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Đến sáng ngày 13/11/2019 thì L nói cho vợ là chị Nguyễn Thị Tuyết H biết về việc L điều khiển xe ô tô gây tai nạn nhưng đã nhờ T nhận thay. Đến 08 giờ 00 phút ngày 13/11/2019, L đến quán cà phê Tứ Quý V, địa chỉ đường L, phường 1, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng gặp T và kể lại diễn biến vụ tai nạn cho T nghe, T dùng các thông tin này để khai báo với Cơ quan điều tra. Trong suốt quá trình điều tra sau đó, T khai nhận là người điều khiển xe ô tô biển số 49C-192.72 gây tai nạn, còn L nhận là người phụ xe.

Cơ quan Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành thu giữ tại Trạm thu phí đường bộ L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng được 04 đoạn video ghi lại hình ảnh xe ô tô biển số 49C-192.72 di chuyển qua trạm vào ngày 12/11/2019.

Kết luận giám định số 2182/GĐ-PC09 ngày 31/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: 04 video được gửi giám định không bị cắt ghép chỉnh sửa, video có ghi lại hình ảnh xe ô tô biển số 49C-192.72 di chuyển qua trạm, trên xe có 02 người, không đủ cơ sở xác định hình dạng người điều khiển ô tô.

Kết luận giám định số 2176/GĐ-PC09 ngày 09/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Giấy phép lái xe số 680954681371 hạng C mang tên Phan Hùng L do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 11/7/2018 là thật.

Quá trình thực nghiệm điều tra vào ngày 10/11/2020 tại thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng xác định: khi Nguyễn Mạnh T điều khiển xe ô tô biển số 49C-192.72 đến khu vực đèn tín hiệu giao thông trước ngã ba chợ mới huyện D thì dừng xe lại, mở

cửa bên tài xế bước xuống giao xe cho Phan Hùng L điều khiển, còn T ngồi ở ghế phụ xe.

Quá trình thực nghiệm điều tra vào ngày 11/11/2020 tại Km 110+50 Q, xã Đ, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng xác định: Phan Hùng L là người điều khiển xe ô tô biển số 49C-192.72 chạy lấn hoàn toàn sang phần đường bên trái gây tai nạn với xe mô tô biển số 49K1-523.48 do anh Trần Ngọc T điều khiển. Đối với Nguyễn Mạnh T chỉ nhớ được các vị trí, dấu vết va chạm, nhưng không nhớ được diễn biến vụ việc tai nạn do không điều khiển xe ô tô biển số 49C-192.72.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Công an Tp. B đã tạm giữ và trả lại xe ô tô biển số 49C-192.72 và các giấy tờ liên quan cho đại diện chủ sở hữu là Nguyễn Mạnh T; tạm giữ và trả lại xe mô tô biển số 49K1-523.48 và các giấy tờ liên quan cho đại diện chủ sở hữu là Bùi Thị H. Tạm giữ 01 Giấy phép lái xe số 750139017573 mang tên Nguyễn Mạnh T, 01 Chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Phan Hùng L (kèm theo hồ sơ vụ án).

Về bồi thường thiệt hại: Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Nguyễn Mạnh T và chủ xe là bà Nguyễn Thị X (mẹ của T) đã đến thăm hỏi và bồi thường cho gia đình anh T số tiền 250.000.000 đồng. Sau khi nhận số tiền nêu trên đại diện bị hại (chị Bùi Thị H, vợ anh T) tự nguyện làm đơn xin bãi nại, không yêu cầu đề nghị gì thêm về dân sự. Đối với số tiền 250.000.000 đồng do bà Nguyễn Thị X và Nguyễn Mạnh T đã bỏ ra bồi thường cho gia đình bị hại, bà Xkhông yêu cầu đối với T và L trả lại. T và L tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu giải quyết.

Bản Cáo trạng số 60/CT-VKSBL, ngày 29 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội "Khai báo gian dối" theo điểm b khoản 3 Điều 382 Bộ luật hình sự và Phan Hùng L về tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội "Khai báo gian dối" và bị cáo Phan Hùng L phạm tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 382; Điều 38 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Hùng L từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố B không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo. Bởi vì, các bị cáo đã khai báo gian dối ngay từ khi sự việc xảy ra và bị truy tố về tội khai báo gian dối.

Về bồi thường thiệt hại: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh T 01 Giấy phép lái xe số 750139017573 mang tên Nguyễn Mạnh T.

Trả lại cho bị cáo Phan Hùng L 01 Chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Phan Hùng L.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

+ Bị cáo L khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản Cáo trạng và không tranh luận đối đáp gì với kiểm sát viên.

+ Bị cáo T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo cho rằng quá trình điều tra và trong kết luận điều tra của cơ quan Công an thành phố B, bị cáo đã thành khẩn khai báo nhưng tại sao Viện kiểm sát không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo bị truy tố, xét xử theo điểm b khoản 3 Điều 382 Bộ luật hình sự, trong khi đó bị cáo L đã yêu cầu bị cáo là người nhận tội thay. Sau khi tranh luận đối đáp với Kiểm sát viên tại phiên tòa thì bị cáo đã hiểu rõ và chấp nhận không được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; việc bị truy tố, xét xử theo điểm b khoản 3 Điều 382 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật, bị cáo không có ý kiến gì thêm.

+ Bị cáo T nói lời sau cùng: Nhận thức hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ và xử phạt cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để sớm trở về đoàn tụ gia đình để chăm sóc 02 con nhỏ, bố mẹ tuổi đã già.

+ Bị cáo L nói lời sau cùng: Nhận thức hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật, bị cáo thành thật xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ và xử phạt mức hình phạt nhẹ nhất để sớm trở về đoàn tụ gia đình để chăm sóc vợ bị bệnh về não.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm: Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Mạnh T và Phan Hùng L đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản ảnh phương tiện, kết luận giám định pháp y, kết luận giám định, lời khai của đại diện bị hại; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập

theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định và đã được kiểm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Phan Hùng L đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định. Vào ngày 12/11/2019 Phan Hùng L là người trực tiếp điều khiển xe ô tô tải biển số 49C-192.72 chở theo Nguyễn Mạnh T lưu thông trên đường Q theo hướng từ Tp. Đ, tỉnh Lâm Đồng đi Tp. Hồ Chí Minh. Khi đến Km 110 + 50m đường Q, xã Đ, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng, Phan Hùng L điều khiển xe ô tô chạy lấn sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô phía trước dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 49K1-523.48 do anh Trần Ngọc T điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại (*vi phạm quy định tại khoản 2 điều 14 Luật giao thông đường bộ*). Hậu quả làm anh T tử vong. Sau khi xảy ra tai nạn, Phan Hùng L đã cung cấp thông tin, diễn biến vụ tai nạn giao thông và nhờ Nguyễn Mạnh T khai báo gian dối, nhận tội thay cho Phan Hùng L là người điều khiển xe ô tô gây tai nạn, dẫn đến bỏ lọt tội phạm hoặc người phạm tội.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh T đã phạm vào tội "Khai báo gian dối", tội phạm và hình phạt được quy định tại đểm b khoản 3 Điều 382 Bộ luật hình sự và hành vi của bị cáo Phan Hùng L phạm vào tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tham gia giao thông đường bộ có tính chất nguy hiểm cao nhưng vì thái độ xem thường pháp luật như điều khiển xe ô tô vượt ẩu, quan sát không hết, lấn hoàn toàn sang phần đường bên trái gây tai nạn với xe mô tô đi ngược chiều, hậu quả làm cho anh Trần Văn Thương tử vong.

Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan tiến hành tố tụng, đồng thời xâm phạm trực tiếp đến các quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi làm sai lệch các tình tiết khách quan của vụ án, cản trở, gây khó khăn cho việc tìm ra sự thật của vụ án và với thái độ xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội đến cùng.

Các bị các thực hiện tội phạm là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra các bị cáo đã khai báo gian dối dẫn đến bỏ lọt tội phạm hoặc người phạm tội nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đại diện hợp pháp của bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Mẹ bị cáo T và bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 250.000.000 đồng. Vì vậy, cho các bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Căn cứ vào qui định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy, cần cách ly khỏi xã hội, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[8] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[9] Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự xử lý như sau: Quá trình điều tra bị cáo T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Quá trình điều tra cơ quan Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng ra quyết định xử lý vật chứng và đã trả lại cho Nguyễn Mạnh T 01 xe ô tô biển số 49C-192.72 và các giấy tờ liên quan; trả lại 01 xe mô tô biển số 49K1-523.48 và các giấy tờ liên quan cho đại diện chủ sở hữu là bà Bùi Thị H nên không xem xét.

Đối với 01 Giấy phép lái xe số 7501390175 73 do Sở Giao thông tỉnh Đồng Nai cấp ngày 06/5/2016 mang tên Nguyễn Mạnh T, kèm theo hồ sơ vụ án. Đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo T.

Đối với 01 Chứng minh nhân dân số 250298795 do Công an Lâm Đồng cấp ngày 04/7/2018 và 01 giấy phép lái xe số 680954681371 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 11/7/2018 mang tên Phan Hùng L, kèm theo hồ sơ vụ án. Đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo L.

[11] Xét đề nghị và luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[12] Về chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về ... án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội "Khai báo gian dối", bị cáo Phan Hùng L phạm tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 382; Điều 38 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, phạt bị cáo **Nguyễn Mạnh T**, tên gọi khác là **T 03 (ba)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2020.

2.2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Phan Hùng L**, tên gọi khác là **S 01** (**một**) năm, **06** (**sáu**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh T 01 giấy phép lái xe số 750139017573 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 06/5/2016 mang tên Nguyễn Mạnh T (bản chính).

Trả lại cho bị cáo Phan Hùng L 01 chứng minh nhân dân số 250298795 do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 04/7/2018 và 01 giấy phép lái xe số 680954681371 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 11/7/2018 mang tên Phan Hùng L (bản chính).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Mạnh T và Phan Hùng L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A.DS thành phố B;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Đức Công